

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 357, 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2020/TLST-DS ngày 19 tháng 3 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

+ Nguyên đơn: Bà Phan Thị Mỹ H – sinh năm 1959

Trú tại: Số nhà 160/12, đường T, Tổ dân phố 9, thị trấn M, Đạ H, Lâm Đồng.

+ Bị đơn: Bà Đào Thị Hồng M - Sinh năm: 1975

Cùng trú tại: đường H, tổ dân phố 2, thị trấn M, huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về quan hệ tranh chấp: Bà Đào Thị Hồng M có trách nhiệm trả cho bà Phan Thị Mỹ H số tiền 132.000.000đ (Một trăm ba mươi hai triệu đồng); trong đó tiền gốc là 100.000.000đ, tiền lãi là 32.000.000đ.

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.*

2.2. Về án phí: Bị đơn bà Đào Thị Hồng M phải nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 3.300.000đ (bằng chữ: Ba triệu ba trăm ngàn đồng).

Trả lại cho nguyên đơn bà Phan Thị Mỹ H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.300.000đ (bằng chữ: Ba triệu ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0018189 ngày 19 tháng 3 năm 2020 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hà Giang**

